

Quiz – Con trỏ

- Địa chỉ nộp bài: ctdlgt.bku@gmail.com
- Hạn chót nộp bài: 23 giờ ngày 06/09/2023

1. Nhận định nào sau đây về con trỏ là đúng

- ☒ A. Con trỏ thực ra cũng là biến, nhưng dùng để chứa địa chỉ của một biến khác, chứ không chứa giá trị.
- B. Vì biến con trỏ dùng để chứa địa chỉ của một biến nào đó, nên dùng biến con trỏ không thể truy xuất được giá trị chứa trong biến này.
- C. Nếu “int *p, a; p = &a;” thì *p và &a có cùng một giá trị

2. Nhóm câu lệnh nào dưới đây không đúng cú pháp

- A. int *p, i = 8; p = &i;
- B. int *p, i; p = &i;
- ☒ C. float *p; int i; p = &(float)i;
- D. float *p; cout << *p;

3. Hãy cho biết kết xuất của đoạn chương trình sau:

```
#include <iostream.h>
void main()
{
    int i=8, *p=0;
    p = &i;
    cout << p;
}
```

- A. 0
- ☒ B. Địa chỉ của biến i
- C. *p = 0; là câu lệnh sai, vì không thể gán một giá trị hằng số cho một biến con trỏ.
- D. 8

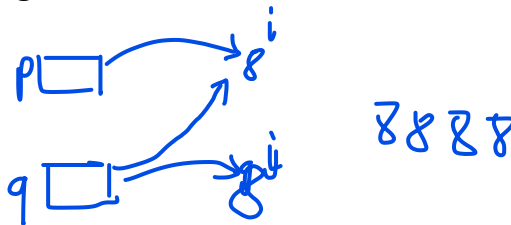
4. Nhận định nào dưới đây đúng

- A. Khi kiểu của con trỏ và kiểu của biến không giống nhau, có thể sử dụng ép kiểu tường minh để chuyển kiểu của biến thành kiểu của con trỏ, khi đó có thể dùng con trỏ để trỏ đến biến. Ví dụ: int* p; float a; p = &((int) a);
- B. Con trỏ thực chất cũng là biến, cũng cần không gian trong bộ nhớ. Nó chiếm một lượng bộ nhớ đúng bằng lượng bộ nhớ mà nó trỏ đến.
- ☒ C. Con trỏ chiếm một lượng bộ nhớ cố định, không phụ thuộc vào kiểu của nó
- D. Lượng bộ nhớ mà con trỏ chiếm phụ thuộc vào không gian trống của bộ nhớ.

5. Cho biết kết xuất của đoạn chương trình sau :

```
#include <iostream.h>
void main()
{
    int *p, *q, i = 8, j = 9;
    p = &i; q = &j;
    cout << *p;
    *q = i; cout << *q;
    q = p; cout << *q;
    p = q; cout << *p;}

```



- ☒ A. 8888
- B. 8889

C.8989
D.8899

6. Nếu “int *p, str[10];” thì câu lệnh nào dưới đây là đúng

- A. p = &str;
- ☒ B. p = str;
- C. str++;
- D. str = p;

7. Nếu nhập các giá trị 8 9 10, cho biết kết xuất của đoạn chương trình sau:

```
int *p, str[3];  
cin >> str[0]; cin >> str[1]; cin >> str[2];  
p = str;  
cout << *p << “ “;  
cout << ++*p << “ “;  
cout << *p++ << “ “;  
cout << *p-- << “ “;
```

- A. 8 9 9 10
- B. 8 9 10 11
- C. 8 10 10 11
- ☒ D. 8 9 9 9

8. Câu lệnh nào sau đây sai :

- A. int a[] = {1, 2} ;
- B. char * a[3] ;
- C. char s[10]= « test » ;
- ☒ D. int n = 5, a[n] ;

9. Nếu “int i, j = 2, *p=&i », thì câu lệnh nào dưới đây có chức năng giống như câu lệnh i = j ;

- A. i = *p ;
- ☒ B. *p=*&j ;
- C. i = &j ;
- D. i = **p ;

10. Giả sử ta khai báo int x, y, z, *p = &x ;. Hãy cho biết câu lệnh nào dưới đây có thể nhập giá trị cho 3 biến x, y và z ;

- A scanf(« %d %d %d », *p, &y, &z) ;
- B scanf(« %d %d %d », p, y, z) ;
- C scanf(« %d %d %d », &p, &y, &z) ;
- ☒ D scanf(« %d %d %d », p, &y, &z) ;

11. Giả sử ta khai báo : int x = 10, *p = &x ;. Cho biết câu lệnh sau in gì ra màn hình printf(« %d », *p++) ;

- A.11
- ☒ B.10
- C.Lỗi biên dịch
- D.Kết quả không xác định

12. Giả sử ta khai báo int x[8], hãy cho biết đâu KHÔNG phải là địa chỉ của phần tử x[2]

- A.&x[0] + 2
- B.&x[2]
- C.x + 2
- ☒ D.&x[1]++

13. Giả sử ta khai báo char s[5] = « 1234 », *p = s ;. Cho biết printf(« %c », *(p+1)) ; in gì ra màn hình.

A.1

B.2

C.3

D.4

14. Hãy cho biết kết quả xuất ra màn hình của đoạn chương trình sau, đồng thời giải thích :

```
int a = 1, b = 2, c = 3 ;  
int *arr[3] = {&a, &b, &c} ;  
cout << *arr[( *arr[2] )-- - 3] ;  
cout << c ;
```

15. Hãy cho biết giá trị của q[2] và p[1][2] sau mỗi lệnh delete ?

```
#include <iostream>  
using namespace std;  
int main() {  
    int **p = new int*[5];  
    int *q = new int[5];  
    for (int i = 0; i < 5; i++) {  
        q[i] = i;  
    }  
    p[1] = q;  
    delete p;  
    delete q;  
    delete [] q;  
}
```